

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 51/2021/HSST
Ngày: 03 – 02 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dư

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Ông Hoàng Văn Mầm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Sim – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà H'Mi Chan Niê – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG THÀNH T** (tên gọi khác: BL); sinh năm 1985, tại tỉnh: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông: Hoàng Thành T1 – sinh năm 1956 và con bà: Bùi Thị T2 (đã chết); Bị cáo có vợ là Mai Thị H (đã ly hôn); bị cáo chưa có con;

Tiền án: 02

- Tại bản án số 302/2013/HSST ngày 06/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 29/9/2015. Chưa được xóa án tích.

- Tại bản án số 225/2017/HSST ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B, Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 06/9/2020. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 202/2006/HSST ngày 31/10/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố B, Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành hình phạt tù xong vào ngày 10/9/2007. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Quốc P – sinh năm 1988; địa chỉ: TQC, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

2. Ông Nông Văn C – sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Ek, xã Đ, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

3. Ông Đinh Quốc C1 – sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn x, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

4. Ông Hoàng Thành T1 – sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn x, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

* *Người chứng kiến:*

1. Ông Lò Văn H – sinh năm 1957, địa chỉ: Thôn x, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Phi L – sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn y, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thành T là đối tượng nghiện ma túy đá, qua mối quan hệ xã hội, T biết một người tên H1 ở khu vực Buôn M, xã HP, thành phố B là người bán ma túy đá và Heroine. Ngày 10/10/2020, T gặp H1 và mua một hộp mười ma túy đá với số tiền 5.500.000 đồng rồi mang về với mục đích phân thành nhiều gói nhỏ để vừa sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/10/2020 T lấy 02 gói ma túy đá cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-67668 đến khu vực thôn x, xã HP, thành phố B, để bán ma túy. Khi đi đến trước cổng hội trường thôn x thì bị Công an xã HP phát hiện kiểm tra bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên phải T mặc 01 gói nylon bên trong có 02 gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, vào ngày 11/10/2020 Nguyễn Quốc P và Nông Văn C gọi đến số điện thoại 0949588284 gắn trên chiếc điện thoại Nokia 1203 màu đen của T hỏi mua 02 gói ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng thì T đồng ý. T điện thoại cho H1 rồi đi bộ đến khu vực buôn M, xã HP, thành phố B lấy ma túy, đồng thời mượn xe mô tô hiệu Suzuki Sport màu đỏ của H1 đến khu vực đường VX, thành phố B để giao ma túy cho C và P.

Tại bản Kết luận giám định số 936/GĐMT-PC09 ngày 20/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 02 gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 4,9271gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định: 3,7497 gam.

Đối với nguồn ma túy bị cáo khai nhận mua của người tên H1 khu vực buôn M, xã HP, thành phố B, Đắk Lắk. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên đã tách hành vi của đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Nguyễn Quốc P và Nông Văn C có hành vi mua ma túy của T để sử dụng. Quá trình điều tra xác định cả hai đã sử dụng hết ma túy mua được vào ngày 11/10/2020 nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với C và P

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 05/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hoàng Thành T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thành T và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thành T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thành T mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 3,7497 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 936/GĐMT-PC09 ngày 20/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 cân điện tử có ký hiệu 1*CR2032 Battery in ở phía sau được bọc trong bao da màu đen là tang vật nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, gắn 01 sim, số Imei: 353101114970840, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ.

+ Đối với số tiền 2.730.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen, số Imei 1: 355220090484861, số Imei2: 355221090484869. Quá trình điều tra đã xác định được số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển số 47B2-67.668, quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản của ông Hoàng Thành T1, ông T1 không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông T1 và ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Hoàng Thành T1 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Truy thu số tiền 600.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Nguyễn Quốc P và Nông Quốc C.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 12/10/2020, tại khu vực hội trường thôn x, xã HP, thành phố B, Đắk Lắk, Hoàng Thành T có hành vi tàng trữ 4,9271 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho người khác thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, ngày 11/10/2020, T còn bán ma túy cho Nguyễn Quốc P và Nông Văn C hai gói ma túy Heroine với giá 600.000 đồng. Khi thực hiện hành vi trộm cắp bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Hoàng Thành T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

q, Tái phạm nguy hiểm.

...”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thành T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng các chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, Bị cáo biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Bị cáo có 02 tiền án về tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quy định nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 3,7497 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 936/GĐMT-PC09 ngày 20/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 cân điện tử có ký hiệu 1*CR2032 Battery in ở phía sau được bọc trong bao da màu đen là tang vật nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, gắn 01 sim, số Imei: 353101114970840, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ.

+ Đối với số tiền 2.730.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen, số Imei 1: 355220090484861, số Imei2: 355221090484869. Quá trình điều tra đã xác định được số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen, biển số 47B2-67.668, quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản của ông Hoàng Thành T1, ông Thái không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông T1 và ban hành quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Hoàng Thành T1 nên cần chấp nhận

+ Truy thu số tiền 600.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Nguyễn Quốc P và Nông Quốc C

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 251 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thành T (tên gọi khác: BL) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Thành T** (tên gọi khác: BL) 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 13/10/2020.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 3,7497 gam loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 936/GĐMT-PC09 ngày 20/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử có ký hiệu 1*CR2032 Battery in ở phía sau được bọc trong bao da màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, kèm 01 sim, số Imei: 353101114970840.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.730.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen, số Imei 1: 355220090484861, số Imei2: 355221090484869 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Truy thu số tiền 600.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Nguyễn Quốc P và Nông Quốc C.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021).

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thành T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có ql & nv liên quan;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự

